

HƯỚNG DẪN
Công tác Khoa giáo năm 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 128-HD/BTGTW, ngày 22/12/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương về Hướng dẫn công tác Khoa giáo năm 2024, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện công tác Khoa giáo năm 2024, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Giúp các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành Khoa giáo và cơ quan liên quan xác định các nhiệm vụ trọng tâm công tác Khoa giáo triển khai năm 2024. Trên cơ sở đó, xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; môi trường; y tế, dân số; thể dục thể thao, gia đình; trẻ em, an sinh xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội (sau đây gọi tắt là lĩnh vực Khoa giáo), góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết của đại hội đảng bộ các cấp.

2. Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo nhằm giải quyết những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm và thúc đẩy sự phát triển của các lĩnh vực khoa giáo. Trong tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động công tác khoa giáo cần quan tâm định hướng dư luận xã hội; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo.

3. Các hoạt động của công tác khoa giáo phải thiết thực, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo. Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp theo Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư khóa XII (sau đây gọi tắt là Quyết định số 238-QĐ/TW).

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

- Ban Tuyên giáo các cấp chủ động tham mưu cho cấp ủy đảng cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo. Trong đó, tập trung các nội dung sau:

+ Tham mưu hướng dẫn, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước

nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW. Trong đó tập trung vào các nội dung: *Những khó khăn, vướng mắc trong việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức; những cơ chế, chính sách cần tháo gỡ tạo bước đột phá trong việc trọng dụng, thu hút, tôn vinh trí thức, nhất là bộ phận trí thức tinh hoa, các nhà khoa học, nhà văn hóa lớn có mong muốn đóng góp trí tuệ để xây dựng, phát triển địa phương; đề xuất tham mưu các cơ chế, chính sách nhằm phát huy được các trí thức, chuyên gia đầu ngành các lĩnh vực, góp phần vào sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị...*

+ Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư (khóa XIII) “Về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới”. Trong đó, tập trung tham mưu những nội dung trọng tâm sau: *Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chính quyền, các cơ quan chuyên môn đối với công tác y tế cơ sở; thực hiện trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, đổi mới cơ chế tài chính cho y tế cơ sở; kiện toàn mô hình tổ chức, quản lý trung tâm y tế; đổi mới phương thức hoạt động của y tế cơ sở; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở.*

+ Tiếp tục tham mưu tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Trong đó, tập trung tham mưu về: *Tăng cường vai trò của các tổ chức đảng trong triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; rà soát những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết, nhất là vấn đề chồng chéo trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo; tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo liên thông trong hệ thống giáo dục, triển khai tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới; quan tâm phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng các chuyên gia, nhà khoa học đối với công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.*

- Tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung, quá trình triển khai và kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực khoa giáo¹. Giải quyết những vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm trong thực hiện chủ trương, chính sách về các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, chính sách phát huy vai trò của đội ngũ trí thức; phát triển mạng lưới y tế cơ sở; bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; xây dựng gia đình, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; chính sách an sinh xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

¹ (1) Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị khóa XIII về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; (2) Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (3) Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; (4) Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;...

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong hoạt động của Liên hiệp Hội và các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước thành lập, giao nhiệm vụ ở địa phương.

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

- Các ngành trong Khối Khoa giáo, Ban Tuyên giáo các cấp; Ban Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chủ động tham mưu cho cấp uỷ xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các nội dung về các lĩnh vực khoa giáo đã được nêu trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Đại hội lần thứ XIX của Đảng bộ tỉnh; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của từng nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (*Phụ lục kèm theo*) và các nghị quyết của cấp uỷ các cấp ở địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực công tác Khoa giáo. Lưu ý lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao để triển khai, thực hiện, đảm bảo chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo tập trung vào nâng cao nhận thức, đổi mới phương thức tổ chức thực hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

- Tham mưu cấp uỷ các cấp kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ và công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong hoạt động của Liên hiệp Hội và các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước thành lập, giao nhiệm vụ ở địa phương thuộc lĩnh vực khoa giáo.

3. Công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

Các ngành trong khối Khoa giáo, Ban Tuyên giáo các huyện, thành uỷ; Ban Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tham mưu cấp uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ trong lĩnh vực Khoa giáo. Cụ thể:

3.1. Về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: (1) Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; (2) Đề án xây dựng Quy định về phát huy dân chủ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và văn nghệ.

3.2. Về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: (1) Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư khóa IX về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; (2) Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 6/6/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao; (3) Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; (4) Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày

22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*Theo Kế hoạch của Tỉnh uỷ*).

3.3. Về lĩnh vực Y tế: Tổng kết 15 năm tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới.

4. Thực hiện chương trình phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XII

Các ngành trong khối Khoa giáo; Ban Tuyên giáo các huyện, thành uỷ; Ban Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tham mưu với cấp uỷ tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW. Căn cứ vào chương trình công tác trọng tâm, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương về các lĩnh vực khoa giáo. Phối hợp với các cơ quan quan liên quan trong công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung, quá trình triển khai và kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực khoa giáo. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ trong việc nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của các tầng lớp Nhân dân; phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm, bức xúc; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật trong các lĩnh vực khoa giáo.

5. Duy trì tốt việc giao ban định kỳ về công tác Khoa giáo

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Ban cán sự Đảng Uỷ ban Nhân dân tỉnh và các ngành trong Khối khoa giáo tổ chức giao ban ở cấp tỉnh; Ban Tuyên giáo các huyện, thành uỷ, Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ phối hợp với chính quyền cùng cấp định kỳ tổ chức giao ban công tác Khoa giáo (6 tháng/lần).

Nội dung giao ban tập trung đánh giá các nội dung: (1) Công tác tham mưu cho cấp uỷ định hướng công tác khoa giáo tại địa phương, đơn vị; (2) Công tác phối hợp của Ban Tuyên giáo và các ngành khoa giáo; (3) Kết quả nổi bật các lĩnh vực khoa giáo tại địa phương, đơn vị; hạn chế, nguyên nhân; những vấn đề đặt ra; (4) Thống nhất đề xuất những giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng về công tác khoa giáo.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội thảo khoa học về nâng cao chất lượng định hướng một số lĩnh vực công tác Khoa giáo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

7. Một số nội dung trọng tâm thực hiện công tác Khoa giáo ở từng lĩnh vực

7.1. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo (thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương đổi mới, căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhận thức của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới, căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó nhấn mạnh các định hướng phát triển giáo dục và đào tạo được nêu trong văn kiện Đại hội XIII; Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tuyên truyền về đổi mới chương trình và sách giáo khoa

giáo dục phổ thông mới. Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án số 19-ĐA/TU ngày 13/8/2019 về “Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống trên quê hương cách mạng Cao Bằng, giai đoạn 2019 - 2025; tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong toàn ngành; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Tiếp tục chăm lo đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học, bậc học. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành giáo dục, đào tạo trong toàn tỉnh. Tham mưu sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực giáo dục và đào tạo (theo mục 3.).

7.2. Công tác đào tạo nghề; chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em (thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

** Công tác dạy nghề và giải quyết việc làm*

Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”; Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 19/9/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong xã hội về công tác dạy nghề, đặc biệt là đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn; tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm; đẩy mạnh phổ biến thông tin thị trường lao động; tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong đào tạo nghề, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Tổ chức đào tạo các nghề phục vụ cho các lĩnh vực là thế mạnh của tỉnh. Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp; tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; xây dựng, chỉnh sửa chương trình, giáo trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao năng lực công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề từ tỉnh đến cơ sở; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá dạy nghề; theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh.

** Công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em*

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phối hợp liên ngành về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động thực hiện các mục tiêu vì trẻ em. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; quan tâm đến đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nghiên cứu lựa chọn

một số vấn đề chuyên đề sâu (nhất là các vấn đề bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em, trẻ em yếu thế, khuyết tật) để phối hợp tham mưu tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, thu hút được sự quan tâm, tham gia của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác trẻ em.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho người làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình trên cơ sở giới. Kiểm tra công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tổ chức kiểm tra, giám sát về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Dự án 8.

7.3. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ (thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 06/3/2013 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Bí thư về “phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chỉ thị số 47-CT/TU, ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Tỉnh uỷ về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tích cực tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách và các văn bản chỉ đạo, kế hoạch trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo như: Nghị quyết số 93/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành "Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1581/QĐ-UBND, ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 3083/KH-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030; Kế hoạch số 1636/KH-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh triển khai Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 968/QĐ-UBND, ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh Cao Bằng đến năm 2030; Quyết định số 969/QĐ-UBND, ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án tái cơ cấu nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2021-2026....; Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN nghiên cứu phục vụ sản xuất và đời sống; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, kinh doanh nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ; tổ chức nhân rộng kết quả của các đề tài, dự án đã được nghiệm thu vào đời sống sản xuất, tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp thông minh, du lịch, dịch vụ; khuyến khích hoạt động chuyển giao, ứng dụng KH&CN vào sản xuất đời sống. Phát triển thị trường KH&CN; kết nối với các đơn vị, tổ chức giới thiệu sản phẩm KH&CN trong và ngoài tỉnh; tăng cường hoạt động liên kết và hợp tác quốc tế về KH&CN. Tham mưu sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa học và công nghệ (theo mục 3.).

7.4. Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống HIV/AIDS (thuộc Sở Y tế)

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.

Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và dịch COVID-19; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình. Tiếp tục nâng cao năng lực y tế dự phòng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở, chủ động phòng ngừa không để dịch bệnh lớn xảy ra. Duy trì thực hiện có hiệu quả các hoạt động chương trình mục tiêu y tế - dân số. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, đảm bảo thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, công tác dân số trong tình hình mới. Tham mưu sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực y tế (theo mục 3.).

7.5. Lĩnh vực Thể dục - Thể thao và công tác gia đình (thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

*** Thể dục - Thể thao**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 02/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 17/01/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể dục thể thao giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2688/KH-UBND ngày 05/10/2021 về việc hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1606/KH-UBND ngày 29/6/2021 về việc Triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2247/KH-UBND ngày 09/9/2020 về phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 2336/KH-UBND ngày 24/7/2017 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 về triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam đến năm 2030 tỉnh Cao Bằng.

Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời văn hóa. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động Thể dục thể thao ở các đơn vị. Tổ chức lớp

tập huấn nghiệp vụ công tác thể dục thể thao cơ sở theo “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đào tạo vận động viên theo kế hoạch, chuẩn bị lực lượng tham dự các giải thể thao toàn quốc; tăng cường nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, công tác quản lý vận động viên tập trung. Thực hiện tốt công tác đào tạo các lớp năng khiếu hệ chính quy theo chỉ tiêu của tỉnh và của ngành giao. Chỉ đạo tổ chức các giải thể thao tại tỉnh, tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc; tập trung bồi dưỡng nâng cao các môn thể thao mũi nhọn của tỉnh; nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi đấu trọng tài các giải thể thao, đặc biệt là các giải cấp tỉnh. Tổ chức quản lý khai thác sử dụng công trình bể bơi, sân vận động, nhà thi đấu an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.

** Công tác gia đình*

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới”; Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 29/12/2021 của Tỉnh Ủy Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới”; Kế hoạch số 347/KH- UBND ngày 21/2/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (giai đoạn 2022 - 2030).

Tham mưu phát triển phong trào TĐĐKXDĐSVH gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tiếp tục triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”. Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về giáo dục các giá trị đạo đức lối sống trong gia đình; triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo quyền bình đẳng và phòng, chống bạo lực trong gia đình; tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình. Giữ gìn và phát huy văn hoá gia đình và truyền thống tốt đẹp của dòng họ. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, xây dựng gia đình văn hoá, làng, bản, tổ dân phố văn hoá. Tăng cường công tác giáo dục đời sống gia đình, cung cấp tới gia đình các kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng ứng xử với các thành viên trong gia đình và với cộng đồng. Kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, đặc biệt cán bộ cấp cơ sở. Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhân dân; huy động các tổ chức xã hội và các thành phần kinh tế tích cực tham gia công tác gia đình.

7.6. Lĩnh vực Môi trường (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường)

Tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của BCH TW Đảng khoá XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 26/8/2013 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường; báo cáo đánh giá tác động

môi trường chiến lược, các dự án; thực hiện đề án cải tạo phục hồi môi trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường tiến hành kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, các điểm nhạy cảm về môi trường trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh tuyên truyền về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả... Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trong lĩnh vực môi trường.

7.7. Xây dựng, tập hợp đội ngũ trí thức (thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh)

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh theo Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (gọi là Chỉ thị số 42-CT/TW); Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 24/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Kế hoạch số 137-KH/TU, ngày 09/5/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW. Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới và các văn bản của tỉnh có liên quan đến triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; xây dựng tập hợp đội ngũ trí thức, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; nhân rộng các mô hình, giải pháp kỹ thuật đạt giải tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Tham mưu, phối hợp định hướng, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ công tác khoa giáo năm 2024. Năm tình hình hoạt động của các đơn vị, địa phương tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trong các lĩnh vực công tác khoa giáo, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng.

- Phối hợp với các ngành trong khối khoa giáo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các huyện, thành phố, các ngành khoa giáo về công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về công tác Khoa giáo. Năm 2024, xác định kiểm tra, giám sát về lĩnh vực khoa học

và công nghệ và một số nội dung khác (nếu có đề xuất của các ngành phối hợp). Định kỳ phối hợp tổ chức giao ban đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Khoa giáo.

- Phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phối hợp thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW và đề ra nhiệm vụ phối hợp cho năm tiếp theo.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch và phối hợp thực hiện công tác chuẩn bị, tổ chức Hội thảo khoa học về nâng cao chất lượng định hướng một số lĩnh vực công tác Khoa giáo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đề nghị Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tiếp tục phối hợp chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung về lĩnh vực khoa giáo để chỉ đạo các ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho các đề án, chương trình, dự án triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành trong việc chuẩn bị nội dung và phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy thực hiện việc sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về lĩnh vực khoa giáo theo kế hoạch phân công của Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nội dung phối hợp thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW trong thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm thuộc các lĩnh vực công tác khoa giáo.

3. Các ngành Khoa giáo; Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy; Tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo triển khai Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực các chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị theo sự chỉ đạo của cấp ủy. Góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng. Định kỳ (03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện công tác Khoa giáo về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị cụ thể hoá hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bằng các chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong hệ thống tổ chức ở các cấp trong việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về các lĩnh vực công tác khoa giáo. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, hội viên, đoàn viên đối với việc triển khai, thực hiện các chương trình, chính sách, giải pháp của tỉnh, của ngành, của địa phương về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; những vấn đề phát sinh trong các lĩnh vực khoa giáo, các vấn đề xã hội nảy sinh trong phạm vi hoạt động của tổ chức. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu

tranh phản bác các quan điểm sai trái trong lĩnh vực khoa giáo. Định kỳ (03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện công tác Khoa giáo về Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ.

Trên đây là Hướng dẫn công tác Khoa giáo năm 2024, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ đề nghị các sở, ngành thuộc khối Khoa giáo, Ban Tuyên giáo các huyện, thành uỷ; Ban Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan quan tâm triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ (qua phòng Khoa giáo - tổng hợp, điện thoại 02063.955.626).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (b/c),
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh,
- Các ngành Khoa giáo,
- Uỷ ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- UBND các huyện, thành phố,
- Ban Tuyên giáo các huyện, thành uỷ,
Ban Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng Khoa giáo - Tổng hợp,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ.

TRƯỞNG BAN



Bế Thanh Tịnh

PHỤ LỤC
CÁC NGHỊ QUYẾT, CHỈ THỊ VÀ KẾT LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG,
CỦA TỈNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG TÁC KHOA GIÁO
(Kèm theo Hướng dẫn số 85-HD/BTGTU, ngày 15 tháng 01 năm 2024
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)

I- NGHỊ QUYẾT

1. Nghị quyết Trung ương

1.1. Về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

(1) Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Kế hoạch số 20-KH/TW, ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;

(2) Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị khóa XIII về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới;

(3) Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

(4) Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

1.2. Về lĩnh vực Giáo dục

(1) Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

1.3 Về lĩnh vực Xã hội

(1) Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020;

(2) Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

(3) Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

2. Nghị quyết của Tỉnh uỷ

(1) Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II- CHỈ THỊ

1. Chỉ thị Trung ương

1.1. Về lĩnh vực Giáo dục

(1) Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư khóa IX về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

(2) Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

(3) Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị khóa XI về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn;

(4) Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn;

(5) Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao;

(6) Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1.2. Về lĩnh vực Xã hội

(4) Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 01/03/1994 của Ban Bí thư về lãnh đạo phòng, chống các tệ nạn xã hội;

(5) Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới;

(6) Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới;

(7) Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới;

(8) Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030;

(9) Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới;

(10) Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030;

(11) Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

(12) Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới;

(13) Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.

2. Chỉ thị Tỉnh uỷ

(1) Chỉ thị số 61-CT/TU, ngày 31/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và đẩy mạnh phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

2. Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 24/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 12/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

4. Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 02/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

5. Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 14/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Chỉ thị số 47-CT/TU, ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

7. Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

8. Chỉ thị số 11-CT/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

III- KẾT LUẬN

1. Kết luận Trung ương

(1). Kết luận số 49 - KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11 - CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”.

(2). Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

(3). Kết luận số 52-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW về “Phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

(4). Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

(5). Thực hiện các kết luận và nhiệm vụ đột xuất thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, Môi trường.

2. Kế hoạch Tỉnh ủy thực hiện Kết luận của Trung ương

(1). Kế hoạch số 387-KH/TU, ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về *“Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”*.

(2). Kế hoạch số 389-KH/TU, ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

(3). Kế hoạch số 391-KH/TU, ngày 09/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện nghị quyết hội nghị Trung ương 6 khóa XI về *“Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

(4). Kế hoạch số 392-KH/TU, ngày 09/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Thực hiện Kết luận số 52-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

(5). Kế hoạch số 132-KH/TU, ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 11-KL/TW, ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

(6). Kế hoạch số 137-KH/TU, ngày 09/5/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị

số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

(7). Kế hoạch số 18-KH/TU, ngày 25/3/2011 của Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”.